TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 14 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lý Đức Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Ngợi.

Ông Triệu Xuân Cản.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Việt Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà: Ông Đàm Như Hiển.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hỏa Văn T**, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2004 tại tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hỏa Văn T1, sinh năm 1970 và bà Quan Thị T2, sinh năm 1973. Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là thứ ba; Vợ con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Vũ Thanh Thủy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 2005; Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại*:* Bà Hủng Thị H, sinh năm 1987 (chị dâu của bị hại); Địa chỉ: Tổ dân phố P1, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Quan Thị T2, sinh năm 1973; Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

+ Anh Hỏa Văn T3, sinh năm 1998, địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*.

+ Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 2001, địa chỉ: Tổ dân phố P1, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

+ Bà Ma Thị Q, sinh năm 1961, địa chỉ: Tổ dân phố P1, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

+ Cháu Đào Thị Kim N, sinh năm 2013, địa chỉ: Tổ dân phố P1, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

+ Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1962 - Người đại diện hợp pháp của Đào Thị Kim N, địa chỉ: Tổ dân phố P1, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hỏa Văn T3: Ông Phạm Thế Nghĩa - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa*.

- Người bảo vệ Q và L1 ích hợp pháp của người có Q L1 nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đình L, Ma Thị Q: Ông Ma Ngọc Khanh thuộc Văn phòng Luật sư Ngọc Khanh, địa chỉ số 04, ngõ 195 phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Thế T4, sinh năm 2004; Địa chỉ: Tổ dân phố P1, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

+ Anh Ma Công C1, sinh năm 2006, địa chỉ: Thôn B, xã P2, huyện L1 tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

+ Ông Ma Công Q1, sinh năm 1983 - Người đại diện hợp pháp của Ma Công C1, địa chỉ: Thôn B, xã P2, huyện L1 tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

+ Anh Nguyễn Thế L1 (tên gọi khác: Nguyễn Thế T5), sinh năm 2004; Địa chỉ: Tổ dân phố P1, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

+ Anh Chẩu Minh T6, sinh năm 2006, địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

+ Ông Chẩu Văn O, sinh năm 1979 - Người đại diện hợp pháp của Chẩu Minh T6, địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

+ Bà Ma Thị S, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn T1, xã B1 huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 24/01/2023 Hỏa Văn T, sinh năm 2004, cư trú tại tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L1 chưa có giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe mô tô biển số 22B2 - 493.31 của anh Hỏa Văn T3, sinh năm 1998 (anh trai T), cư trú cùng tổ dân phố (khi T điều khiển xe đi anh T3 không biết), chở anh Nguyễn Văn K, sinh năm 2005, cư trú tại tổ dân phố P1, thị trấn L1 cả hai không đội mũ bảo hiểm; anh Ma Công C1, sinh năm 2006, cư trú tại thôn B, xã P2, huyện L1điều khiển xe mô tô biển số 22FA-026.43 chở anh Nguyễn Thế L1 (tên gọi khác: Nguyễn Thế T5), sinh năm 2004, cư trú tại tổ dân phố Phai Tre A, thị trấn L; anh Nguyễn Thế T4, sinh năm 2004, cư trú tại tổ dân phố P1, thị trấn L1điều khiển xe mô tô biển số 22B1-526.20 chở anh Châu Minh T6, sinh năm 2006, cư trú tại tổ dân phố Nặm Đíp, thị trấn L, cùng nhau đi từ nhà Kđến nhà C1 tại thôn B, xã P2 chơi. Khoảng 16 giờ 15 phút khi đến Km 93 + 450, đường ĐT 188, thuộc thôn T1, xã B1, huyện L1, thì C1 điều khiển xe mô tô chở L1 đi trước, T chở K đi sau, T4 chở T6 đi sau cùng. Lúc này do T không chú ý quan sát, điều khiển xe mô tô vượt bên trái xe mô tô C1 đi phía trước cùng chiều, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 22K2-8252 do anh Nguyễn Đinh L, sinh năm 2001, điều khiển chở theo cháu Đào Thị Kim N, sinh năm 2013 (ngồi giữa) và bà Ma Thị Q, sinh năm 1961 (ngồi sau), cùng cư trú tại tổ dân phố P1, thị trấn L1đi ngược chiều. Hậu Quả, Nguyễn Văn K chết trên đường đi cấp cứu, T, anh L, bà Q, cháu N bị thương được đưa đi cấp cứu, hai xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 24/01/2023 đối với Nguyễn Đình L, kết quả: 0,496 miligam/1L khí thở.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Vị trí xảy ra tai nạn giao thông tại Km 93 + 450 đường ĐT 188 thuộc thôn T1, xã B1, huyện L1 là đường bê tông, lòng đường rộng 5,55m. Cách vật chuẩn về hướng huyện C, chếch sang trái 8,80m, cách mép đường trái 2,70m tại mặt đường bê tông là tâm vùng mảnh nhựa vỡ, kích thước (1,2x0,6)m (vị trí số 1);… xác định Hỏa Văn T đã đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 228/KL-KTHS ngày 22/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với Nguyễn Văn K, kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng mặt, lưng, tay phải, hai chân có các vết sưng nề bầm tím, sây sát, trà sát, rách ra.

- Chấn thương gãy kín 1/3 dưới xương đùi phải.

- Chấn thương sọ mặt: Tổ chức dưới da xung quanh vết thương vùng trán trái dập nát, chảy máu. Xương sọ vùng trán vỡ lún. Xương bờ trên hốc mắt trái vỡ lún về sau, qua vết vỡ lún có nhiều máu loang chảy ra.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

3. Kết luận khác:

- Vị trí, đặc điểm dấu vết trên thân thể đã mô tả ở trên.

- Cơ chế gây thương tích: Các thương tích trên thân thể Nguyễn Văn K do va đập với vật tày gây ra".

Bản kết luận pháp y về thương tích số 51/2023/TgT ngày 27/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang đối với Nguyễn Đình L, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 38%.

Bản kết luận pháp y về thương tích số 52/2023/TgT ngày 28/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang đối với Ma Thị Q, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16%.

Bản kết luận pháp y về thương tích số 53/2023/TgT ngày 27/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang đối với Đào Thị Kim N, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 5%.

Kết luận giám định số 400/KL-KTHS ngày 21/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

"1. Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong file video gửi giám định.

2. Phương tiện xuất hiện trong khoảng thời gian từ 16 giờ 05 phút 30 giây đến 16 giờ 05 phút 38 giây ngày 24/01/2023 (theo thời gian hiển thị trên camera) là xe mô tô (xe máy) kiểu dáng Exciter màu xám ghi, không quan sát được biển số, do một người mặc quần áo tối màu, tóc sáng màu, di chuyển hướng từ phải sang trái màn hình camera. Không quan sát được loại phương tiện, biển số và đặc điểm của người điều khiển xe mô tô (xe máy) di chuyển ngược chiều và va chạm với xe mô tô (xe máy) kiểu dáng Exciter màu xám (ghi). Không xác định được điểm va chạm của hai phương tiện trên thuộc phần đường nào".

Kết luận giám định số 365/KL-KTHS ngày 24/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

"1. Vùng gãy vỡ, biến dạng ở đầu xe mô tô biển số 22K2-8252 (ảnh 9 trong bản ảnh giám định) hình thành do va chạm với các vết trượt, xước, gãy vỡ, biến dạng đầu xe và bên phải xe mô tô 22B2-493.31 (ảnh 10, 11, 12, 13 trong bản ảnh giám định) là phù hợp.

2. Vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 22K2-8252 và xe mô tô biển số 22B2-493.31 ở phía trước điểm đầu vùng dấu vết chà mặt đường tại vị trí số 3 trong biên bản khám nghiệm hiện trường và thuộc chiều đường bên trái theo hướng Lâm Bình đi C là phù hợp".

Kết luận định giá tài sản số 13/KL-ĐGTS ngày 18/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Bình (thời điểm định giá tháng 01/2023), kết luận: 01 xe mô tô biển số 22K2-8252 có giá trị 2.250.000 đồng; 01 xe mô tô biển số 22B2-493.31 có giá trị 18.000.000 đồng.

Tại giai đoạn điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cáo trạng số: 10/CT-VKSLB, ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình truy tố Hỏa Văn T về tội Vi phạm quy định về tham

gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành Q công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hỏa Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Hỏa Văn T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

* Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

* Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô biển số 22K2- 8252 của anh Nguyễn Đình L; 01 xe mô tô biển số 22B2-493.31 của anh Hỏa Văn T3; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Đình L. Ngày 20/4/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại hai xe mô tô trên cho anh L, anh T3. Đối với 01 giấy phép lái xe của anh L, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển theo tài liệu liên quan đến Công an huyện Lâm Bình để xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

* Về dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 62.000.000 đồng; bồi thường tổng số tiền 50.000.000 đồng cho anh Nguyễn Đình L, bà Ma Thị Q, cháu Đào Thị Kim N. Người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có Q L1 nghĩa vụ liên quan trên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác, nên không xem xét giải quyết.

Đối với anh Hỏa Văn T3 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường việc sửa chữa xe mô tô, nên không xem xét giải quyết.

* Về án phí, Q kháng cáo: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên Q kháng cáo theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Vũ Thanh Thủy, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo theo quy định.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hỏa Văn T3: Ông Phạm Thế Nghĩa, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không đề nghị bị cáo phải bồi thường dân sự và giữ nguyên nội dung xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà trước đó anh T3 đã có đơn.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đình L, Ma Thị Q: ông Ma Ngọc Khanh, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không đề nghị bị cáo phải bồi thường dân sự và giữ

nguyên nội dung xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà trước đó anh L, bà Q đã có đơn.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Quan Thị T2 không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nhất trí với luận cứ bào chữa của Người bào chữa và những người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Lâm Bình; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, đại diện bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại Cơ quan điều tra là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 24/01/2023, Hỏa Văn T, cư trú tại tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L1 chưa có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 22B2 - 493.31 chở anh Nguyễn Văn K, sinh năm 2005, cư trú tại tổ dân phố P1, thị trấn L, đi theo hướng xã B1 đi xã T2, khi đến Km 93 +450, đường ĐT 188, thuộc thôn T1, xã B1, huyện L1 do không chú ý quan sát, không đi đúng phần đường đã va chạm với xe mô tô biển số 22K2- 8252 do anh Nguyễn Đình L, sinh năm 2001 điều khiển, chở cháu Đào Thị Kim N, sinh năm 2013 và bà Ma Thị Q, sinh năm 1961, cùng cư trú tại tổ dân phố P1, thị trấn L1 đi ngược chiều. Hậu Quả, anh Nguyễn Văn K chết; anh L, bà Q, cháu N bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 59%.

Hành vi điều khiển xe mô tô của Hỏa Văn T không có giấy phép lái xe theo quy định; không chú ý quan sát; không đi đúng phần đường quy định, đã vi phạm quy định tại khoản 9, khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Hỏa Văn T đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó,

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thuộc tội phạm rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về tham gia giao thông đường bộ, gây tổn hại đến tính mạng cho người khác, gây mất mát đau thương cho gia đình nạn nhân và gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, bồi thường cho gia đình bị hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, tuổi đời còn trẻ, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội do vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Người bào chữa tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển số 22K2-8252 cho anh Hỏa Văn T3; 01 xe mô tô biển số 22B2-493.31 cho anh Nguyễn Đình L. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Đình L, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển theo tài liệu liên quan đến Công an huyện Lâm Bình để xử lý vi phạm hành chính theo quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 62.000.000 đồng; bồi thường tổng số tiền 50.000.000 đồng cho anh Nguyễn Đình L, bà Ma Thị Q, cháu Đào Thị Kim N. Người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trên không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác; ngoài ra anh Hỏa Văn T3 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về việc sửa chữa xe mô tô, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Các vấn đề khác:

Trong vụ án này Hỏa Văn T có hành vi hành chính là điều khiển xe khi tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm và chở người ngồi trên xe mô tô không đội mũ bảo hiểm. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển tài liệu liên quan đến Công an huyện Lâm Bình để xử phạt hành vi vi phạm hành chính theo quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Văn K là người được chở trên xe mô tô không đội mũ bảo hiểm là hành vi vi phạm hành chính, do anh Kđã chết nên không xem xét xử lý.

Đối với anh Nguyễn Đình L đi đúng phần đường, nhưng điều khiển xe mô tô trên đường trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển tài liệu liên quan đến Công an huyện Lâm Bình để xử phạt hành vi vi phạm hành chính theo quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Hỏa Văn T3 chủ xe mô tô biển số 22B2-493.31, không biết Hỏa Văn T lấy và điều khiển xe tham gia giao thông dẫn đến tai nạn, nên không xem xét xử lý.

[9] Về án phí hình sự và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí, do đó miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, 65 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Hỏa Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ;

- Xử phạt bị cáo Hỏa Văn T 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/9/2023).

Giao bị cáo Hỏa Văn T cho Uỷ ban nhân dân thị trấn L, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hỏa Văn T.

3. Về Q kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện

người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- Công an huyện Lâm Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- UBND Thị trấn Lăng Can;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Đức Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tấn Ngợi **Triệu Xuân Cản** **Lý Đức Quỳnh**

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tấn Ngợi **Triệu Xuân Cản** **Lý Đức Quỳnh**

Biên bản kết thúc hồi 16 giờ 10 phút cùng ngày, các thành phần đã tham gia đã thông qua biên bản này, nhất trí ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tấn Ngợi **Triệu Xuân Cản** **Lý Đức Quỳnh**

Biên bản kết thúc hồi giờ phút cùng ngày, các thành phần đã tham gia đã thông qua biên bản này, nhất trí ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tấn Ngợi **Triệu Xuân Cản** **Lý Đức Quỳnh**